

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/TT-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

(Dự thảo 12/01/2024)

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng viên chức hành chính, viên chức văn thư, viên chức lưu trữ; xếp lương đối với người được tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng viên chức hành chính, viên chức văn thư, viên chức lưu trữ; xếp lương đối với người được tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức.

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định:

a) Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính; viên chức văn thư viên lên văn thư viên chính, viên chức lưu trữ viên lên lưu trữ viên chính.

b) Xếp lương đối với người được tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Thông tư này áp dụng đối với viên chức hành chính, viên chức văn thư, viên chức lưu trữ làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh viên chức lên chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, văn thư viên chính, lưu trữ viên chính

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

a) Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức).

b) Có vị trí việc làm còn thiếu ứng với hạng chức danh viên chức xét thăng hạng.

c) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu và cử viên chức xét thăng hạng.

2. Viên chức hành chính xét thăng hạng từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này và một trong các điều kiện sau đây:

a) Được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư, hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, cấp tỉnh mà không phải đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, được tặng bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh trở lên do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác và có ít nhất 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian chức danh viên chức hiện giữ.

c) Được bổ nhiệm giữ chức vụ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư, hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và có ít nhất 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian chức danh viên chức hiện giữ.

d) Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Ba trở lên hoặc đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và có 03 năm công tác liền kề hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Viên chức hành chính xét thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này và một trong các điều kiện sau đây:

a) Được bổ nhiệm giữ chức vụ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này) trực thuộc cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác và có ít nhất 01 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian giữ hạng chức danh viên chức hiện giữ.

b) Được bổ nhiệm giữ chức vụ cấp phòng và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác và 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian giữ hạng chức danh viên chức hiện giữ.

c) Được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác và có ít nhất 03 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian giữ hạng chức danh viên chức hiện giữ.

4. Viên chức văn thư xét thăng hạng từ văn thư viên lên văn thư viên chính đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này và một trong các điều kiện sau đây:

a) Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng ít nhất 01 đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ ngành văn thư, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận và có 03 năm công tác liền kề hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian giữ hạng chức danh viên chức hiện giữ.

b) Được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác và có 03 năm công tác liền kề hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian giữ hạng chức danh viên chức hiện giữ.

5. Viên chức lưu trữ dự xét thăng hạng từ lưu trữ viên lên lưu trữ viên chính đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này và một trong các điều kiện sau đây:

a) Được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp lưu trữ công lập trực thuộc cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh.

b) Có ít nhất 01 công trình nghiên cứu về lĩnh vực lưu trữ hoặc các lĩnh vực có liên quan: chủ trì xây dựng đề án chuyên môn, đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, cấp tỉnh trở lên được cấp có thẩm quyền nghiệm thu và đánh giá đạt

yêu cầu; tác giả của bài báo khoa học về lưu trữ đã công bố trên tạp chí khoa học được tính điểm; tác giả của sáng kiến về lĩnh vực lưu trữ áp dụng có hiệu quả vào hoạt động của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền công nhận; biên soạn sách về lĩnh vực lưu trữ và các lĩnh vực có liên quan đã được xuất bản.

c) Được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên về thành tích trong hoạt động nghề nghiệp lưu trữ.

Điều 3. Xếp lương đối với người có thời gian công tác đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ được tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức

1. Trường hợp đang xếp lương theo các bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang thì việc xếp lương được thực hiện tương ứng với từng trường hợp thực hiện theo quy định tại Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty nhà nước vào làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Thông tư số 79/2005/TT-BNV) và Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

2. Trường hợp đang xếp lương theo các thang lương, bảng lương trong các công ty nhà nước thì việc xếp lương được thực hiện tương ứng với từng trường hợp thực hiện theo quy định tại khoản 9, khoản 10 Mục III Thông tư số 79/2005/TT-BNV và Thông tư 13/2018/TT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi khoản 8 Mục III Thông tư số 79/2005/TT-BNV.

3. Các trường hợp không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì việc xếp lương được áp dụng tương ứng với từng trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 10 Mục III Thông tư số 79/2005/TT-BNV.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Thông tư này thay đổi thì thực hiện theo quy định tại các văn bản thay đổi đó.

3. Bãi bỏ quy định về điều kiện thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Lưu trữ viên lên Lưu trữ viên chính tại Điều 9 Thông tư số 07/2022/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Công báo; Công thông tin điện tử Chính phủ; Công thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, Vụ CCVC.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà